

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày 14/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Thắng.

Ông Đào Ngọc Khải.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tuyên- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/HSST- QĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đình S**, sinh năm 1992 tại Hưng Yên.

Nơi cư trú: thôn M, xã T, huyện K, Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Nhân viên Văn phòng Công chứng An Dũng; Trình độ văn hoá: 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Đỗ Văn Đ, sinh năm 1970; con bà: Đỗ Thị H, sinh năm 1969. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 23/01/2019 đến ngày 30/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cầm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1970 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1969 (bố mẹ bị cáo S); trú tại: thôn M, xã T, huyện K, Hưng Yên (có mặt bà H, vắng mặt ông Đ- có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ ngày 23/01/2019, tại ngã 3 đường liên thôn khu vực Đội 9, thôn M, xã T, huyện K; Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Đỗ Đình S, sinh năm 1992 có hành vi sử dụng xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, biển kiểm soát 89E1-050.28 vận chuyển 02 bao tải màu trắng bên trong có 20 hộp hình vuông màu đỏ vàng có ghi chữ nước ngoài nghi là pháo nổ. Thực hiện khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Đình S, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện và thu giữ 05 hộp pháo nổ loại pháo dân 36 quả và 178 quả

pháo nổ loại pháo trứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong số vật chứng nêu trên.

Kết luận giám định số 167/PC09 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên có nội dung: “Mẫu vật trong niêm phong là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có tổng khối lượng là 43,4 kg.

Quá trình điều tra Đỗ Đình S khai nhận: Khoảng đầu tháng 01/2019, S đã mua tổng số 25 hộp pháo nổ loại pháo dàn 36 quả với giá 400.000đ/hộp và 178 quả pháo nổ loại pháo trứng với giá 16.000đ/quả của 01 nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ tại quán nước trên địa bàn thị trấn K, nhằm bán lại kiếm lời. Ngày 23/01/2019, S gặp 01 nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ tại một quán nước tại huyện K, qua nói chuyện và giới thiệu mình có pháo nổ để bán thì đối tượng trên đồng ý mua 20 hộp pháo nổ loại pháo dàn 36 quả với giá 800.000đ/hộp và thống nhất giao pháo nổ vào khoảng 20 giờ ngày 23/01/2019 tại ngã 3 đường liên thôn, khu vực đội 9, thôn M, xã T, huyện K. Đến thời điểm trên, S vận chuyển pháo nổ đến điểm hẹn để giao hàng thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng cùng phương tiện.

Do không xác định được nhân thân, tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng bán và mua pháo nổ với Đỗ Đình S nên không có căn cứ để xử lý.

Ông Đỗ Văn Đ và bà Đỗ Thị H là bố mẹ S không biết việc S cất giấu pháo nổ ở nhà và không biết việc mua bán pháo nổ của S nên không có căn cứ xử lý đối với ông Đ, bà H (BL 89 - 98).

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 89E1-050.28 là của ông Đỗ Văn Đ; ông Đ không biết S sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện vận chuyển pháo nổ. Ngày 22/2/2019, Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Hưng Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10/QĐ-PC03 trả lại cho ông Đỗ Văn Đ chiếc xe mô tô trên.

Cáo trạng số 33/QĐ -VKS-P3 ngày 18/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo Đỗ Đình S về tội Buôn bán hàng cấm, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất, được ở ngoài làm ăn để có cơ hội sửa chữa sai lầm, khuyết điểm của bản thân. Đồng thời bị cáo nộp tài liệu chứng minh có khoản tiền 300.000.000đ trong tài khoản cá nhân của bị cáo, tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn- chi nhánh huyện K để đảm bảo thi hành án trong trường hợp bị xử phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Đình S phạm tội Buôn bán hàng cấm. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình, xử phạt bị cáo từ 01 tỷ đến 1,1 tỷ đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị

áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, cho tiêu hủy số pháo nổ hoàn trả sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét khẩn cấp; kết luận giám định; lời khai của những người chứng kiến việc bắt người có hành vi phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 23/01/2019 tại khu vực Đội 9, thôn M, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Đỗ Đình S đang có hành vi vận chuyển 20 hộp pháo nổ loại pháo dàn 36 quả. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Đình S, Cơ quan điều tra thu giữ thêm 05 hộp pháo nổ loại pháo dàn 36 quả và 178 quả pháo nổ loại pháo trứng. S khai mua số pháo nổ trên của một người không rõ tên tuổi địa chỉ đem về nhà cất giấu để bán. Tối ngày 23/01/2019 S đang vận chuyển 20 hộp pháo nổ để bán cho một người không rõ tên tuổi địa chỉ nhưng chưa giao được hàng thì bị bắt quả tang. Tổng số pháo nổ mà Đỗ Đình S mua để bán lại là 43,4 kg. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm quy định của nhà nước về quản lý pháo nổ, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương. Xuất phát từ đặc tính nguy hiểm do pháo nổ gây ra nên nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, vận chuyển, buôn bán, tàng trữ và đốt pháo trong nhiều năm nay, nhưng vì động cơ, mục đích vụ lợi bị cáo đã bất chấp quy định cấm của nhà nước, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Năm 2014 bị cáo tham gia chiến dịch thanh niên tình nguyện mùa hè xanh, được Chủ tịch UBND xã Trung Minh, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang tặng thưởng Giấy khen. Tại phiên tòa bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh là sinh viên tốt nghiệp mới ra trường, nhất thời phạm tội, chưa lập gia đình, xin được phạt tiền để có cơ hội sửa chữa khuyết điểm, sai lầm của bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; có xác nhận của UBND xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên; do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Quyết định hình phạt: Xét thấy, bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt và có ý thức khắc phục hậu quả để sửa chữa khuyết điểm, sai lầm của bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Kèm theo đơn của bị cáo là tài liệu chứng minh bị cáo đã được gia đình tạo điều kiện nộp vào tài khoản ngân hàng 300.000.000đ để bảo đảm thi hành án. Bị cáo phạm tội thuộc nhóm các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tổng số pháo nổ thu giữ của bị cáo ban đầu là 43,4 kg, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 37,9 kg được đựng trong 01 thùng các tông có niêm phong, là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu, cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 89E1-050.28 là tài sản thuộc sở hữu của ông Đỗ Văn Đ. Kết quả điều tra xác định, ông Đ không biết S sử dụng xe mô tô để vận chuyển pháo nổ. Ngày 22/2/2019, Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Hưng Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10/QĐ-PC03 trả lại cho ông Đ chiếc xe mô tô trên là có căn cứ nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đình S phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Hình phạt: Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Đình S **01** (một) tỷ đồng, thời điểm thi hành án tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Điều 129 của Bộ luật tố tụng hình sự: Phong tỏa tài khoản số tiền 300.000.000đ có trong tài khoản số 2408.205.322.043 đứng tên Đỗ Đình S tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn- Chi nhánh huyện K để bảo đảm thi hành án (có Lệnh phong tỏa tài khoản kèm theo).

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, cho tiêu hủy số pháo nổ hoàn lại sau giám định là 37,9 kg, đựng trong 01 thùng các tông màu vàng, bên ngoài in chữ “Phích nước nóng Pionerr” được dán các Giấy niêm phong có các chữ ký mang tên Hoàng Quốc Khánh, Nguyễn Cao An, Nguyễn Văn Học, Nguyễn Ánh Dương, Nguyễn Ngọc Du, Phan Tiến Thuận, Lê Minh Tuấn, Đỗ Đình S và được đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên, Công an xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKS-P3 ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Đình S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo của người có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng cáo của người vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQCSĐT (PC03)- CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hưng Yên (PC53);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Huy